TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 26 - 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Trường.

Ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Chu Thị Phương Thảo – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Quang S, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1976 tại thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: Đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hóa 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc M, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1946; có vợ Phạm Thị G, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự không có; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng ngày 25 tháng 4 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Phạm Thị G, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1987. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1987. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 25 phút ngày 25 tháng 4 năm 2018 tại thôn S, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với tổ Cảnh sát giao thông thuộc trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn. Kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 29Y-4888 do Phạm Văn H, sinh năm 1987, nơi ở tại đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn điều khiển, trên xe còn có Lê Quang S, hộ khẩu thường trú xóm C, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, nơi ở hiện nay tại đường T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Phát hiện tại ca bin buồng lái xe ô tô biển kiểm soát 29Y-4888 có 01 túi xách giả da màu nâu đen bên trong có 01 ví giả da màu nâu đen và 01 coóng thủy tinh; trong ví có 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 viên nén màu đỏ, hình tròn, đường kính 0,5cm và 02 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Quang S. Lê Quang S khai nhận 03 viên nén màu đỏ, hình tròn, đường kính 0,5cm là ma túy đá và 02 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine Lê Quang S mang theo để sử dụng.

Qúa trình điều tra làm rõ, Lê Quang S là đối tượng sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 1997 sau đó dừng sử dụng, đến tháng 03 năm 2017 tiếp tục sử dụng lại và sử dụng cả chất ma túy Methamphetamine. Do thường điều khiển xe chở hàng từ Lạng Sơn đi Hà Nội nên có quen biết một người đàn ông Lê Quang S chỉ biết tên H thường có mặt ở khu vực cầu 18 thuộc địa phận phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh còn họ tên đầy đủ và địa chỉ Lê Quang S không biết, khi nào cần ma túy sử dụng Lê Quang S thường nhờ H đi mua hộ. Khoảng 17 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2018, một mình Lê Quang S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29Y-4888 chở hàng từ Lạng Sơn đi Hà Nội, do cần ma túy để sử dụng nên khi đi đến khu vực cầu 18 thuộc địa phận phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, thấy H đang ở đó, Lê Quang S đưa cho H 500.000 đồng bảo H đi mua ma túy hộ, khi nào giao hàng xong quay về Lê Quang S lấy, H đồng ý, đưa tiền cho H xong Lê Quang S tiếp tục điều khiển xe ô tô đi giao hàng. Khoảng 20 giờ cùng ngày Lê Quang S quay lại gặp H, H đưa cho Lê Quang S một túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá) và 02 gói nhỏ chất ma túy Heronie, Lê Quang S và H đi đến khu vực vắng người Lê Quang S lấy 01 viên nén chất ma túy Methamphetamine ra cùng H sử dụng. Sử dụng ma túy xong Lê Quang S cất số ma túy còn lại vào trong ví, cho ví vào trong túi xách giả da màu nâu đen rồi để túi ở sau ghế phụ của xe ô tô sau đó điều khiển xe đi về

Lạng Sơn. Khoảng 16 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2018, Lê Quang S cùng Phạm Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29Y-4888 đi bốc hàng sau đó chở hàng từ xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đi Hà Nội, khi đi Phạm Văn H là người điều khiển xe còn Lê Quang S ngồi ở ghế phụ. Ma túy Lê Quang S vẫn để nguyên trong ví và để trong chiếc túi xách để ở sau ghế phụ từ ngày 24 tháng 4 năm 2018. Đến 20 giờ 25 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc thôn S, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt qủa tang cùng các đồ vật, tài sản đã thu giữ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật gồm 03 viên nén, hình tròn, màu đỏ, đường kính 0,5cm đựng trong túi nilon màu trắng là chất ma túy Methamphetamine và 02 gói giấy màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine đều của Lê Quang S cất giữ để sử dụng; 01 coóng thủy tinh là dụng cụ Lê Quang S dùng để sử dụng ma túy; 01 chiếc ví giả da màu nâu đen là đồ dùng hàng ngày của Lê Quang S, ngày 24, 25 tháng 4 năm 2018 đã sử dụng cất giấu ma túy có liên quan đến việc phạm tội. Các đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội gồm 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân của Lê Quang S. Tạm giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại xe tải mui phủ, màu sơn xanh biển kiểm soát 29Y-4888 cùng giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe là tài sản chung của Lê Quang S và vợ Phạm Thị G cùng em cậu Phạm Văn H góp tiền mua về làm phương tiện chở hàng, sau khi làm rõ cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại xe ô tô nêu trên cùng giấy tờ xe cho các chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số 159/KL-PC54 ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận 03 viên nén màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,301 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng trong 02 gói giấy màu trắng là chất ma túy Heronie có tổng khối lượng 0,064 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSHL-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Quang S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang S giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Phạm Thị G và anh Phạm Văn H xác nhận chị Phạm Thị G vợ của bị cáo Lê Quang S đã nhận lại xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại xe tải mui phủ, màu sơn xanh, biển kiểm soát 29Y-4888 và các giấy tờ xe.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê

Quang S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì bên trọng đựng chất ma túy Methamphetamine, Heronie còn lại sau giám định; 01 cóong thủy tinh dài 15 cm; 01 ví giả da màu nâu đen có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Lê Quang S 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân là giấy tờ cá nhân của Lê Quang S, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Phần tranh luận: Bị cáo Lê Quang S không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Quang S xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng là anh Trần Văn Đ không có lí do. Nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của anh Trần Văn Đ không ảnh hưởng đến phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra; lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể: Lê Quang S sử dụng trái phép chất ma túy nên thường đi mua chất ma túy về sử dụng, số còn lại Lê Quang S cất giấu đi để khi nào cần sử dụng sẽ đem ra sử dụng. Hồi 20 giờ 25 phút ngày 25 tháng 4 năm 2018, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện H, Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Lê Quang S đang tàng trữ trái phép 03 viên nén chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,301 gam và 02 gói nhỏ chất ma túy Heronie có tổng khối lượng 0,064 gam. Tổng khối lượng chất ma túy Lê Quang S tàng trữ trái phép là 0,365 gam. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Quang S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng số: 53/CT-VKSHL-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Quang S về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quang S là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân bị cáo và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Quang S tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Quang S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết.

[9] Đối với Phạm Văn H là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29Y-4888 nhưng Phạm Văn H không biết việc Lê Quang S cất giữ chất ma túy trong ví để trong túi giả da rồi mang lên ca bin xe để nên không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Quang S do đó không đặt vấn đề xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, trả lại cho bị cáo Lê Quang S các giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là có căn cứ.

[11] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI loại xe tải mui phủ, màu sơn xanh, biển kiểm soát 29Y-4888 là tài sản chung của Lê Quang S và vợ là Phạm Thị G cùng em cậu Phạm Văn H góp tiền mua về làm phương tiện chở hàng, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả xe và các giấy tờ xe cho Phạm Thị G vợ của bị cáo Lê Quang S là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo Lê Quang S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Quang S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 phong bì bên trọng đựng chất ma túy Methamphetamine, Heronie còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 cóong thủy tinh dài 15 cm; 01 ví giả da màu nâu đen;

Trả lại cho bị cáo Lê Quang S 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Quang S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Viện KSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA Dân sự huyện Hữu Lũng;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền